

Bản án số: 67/2026/HS-ST
Ngày: 31 - 3 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Mai Phú

+ Bà Trần Thị Ngọc Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Duyên - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 61/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2026/QĐXXST - HS ngày 19/3/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Minh H**, sinh năm: 1990, tại: Thanh Hóa; Số CCCD: 038090051406; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: G M, Phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Bùi Hùng N, sinh năm: 1958; con bà: Bùi Thị T, sinh năm: 1958; vợ: Quách Thị Kim T1, sinh năm: 1993 (đã ly hôn); có 01 người con, sinh năm 2015; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 04/12/2013, Công an huyện T, tỉnh Thanh Hoá ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 95/QĐ-XPHC đối với Bùi Minh H số tiền 1.000.000 đồng về hành vi trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác; đã nộp phạt ngày 11/12/2013.

+ Tại bản án số 164/2021/HS-ST ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Bùi Minh H 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đã chấp hành xong hình phạt ngày 01/9/2023 và đã được xoá án tích theo quy định.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/10/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Đ - Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh L.

- Người làm chứng:

1. Anh Tạ Nguyễn T2, sinh năm: 1992; địa chỉ: Số 25/18/17 Hùng Vương, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
2. Anh Bùi Văn Q, sinh năm: 1987; địa chỉ: Tổ Thái An, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
3. Chị Đoàn Thị Ngọc A, sinh năm: 1997; địa chỉ: Thôn C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.
(Bị cáo có mặt, những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Minh H là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2019. Năm 2021, H bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 01/9/2023, H chấp hành xong án phạt tù. Vào khoảng tháng 01/2025, H một mình thuê phòng trọ và ở tại phòng số 03 thuộc dãy trọ địa chỉ: G M, Phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình sử dụng ma túy, H quen biết đối tượng tên “T3” (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh thông qua mạng xã hội Facebook có bán ma túy nên H đã mua ma túy của T3. Vào sáng ngày 10/10/2025, H liên hệ với đối tượng T3 thông qua ứng dụng Messenger để mua ma túy. Sau khi hỏi mua ma túy, H đón xe từ bến xe L tỉnh Lâm Đồng đi thành phố Hồ Chí Minh để gặp T3 lấy ma túy. Khi gần đến nơi, T3 yêu cầu H xuống xe dọc đường (không rõ địa chỉ cụ thể) rồi T3 đến chở H ra một quán nước gần khu vực H xuống xe. Tại đây, H đưa cho T3 số tiền 3.000.000 đồng tiền mặt và T3 đưa cho H 01 gói ma túy đá. Sau khi giao dịch ma túy xong, T3 rời đi, còn H đón xe về lại Phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng. Khi về lại phòng trọ, H lấy số ma túy vừa mua chia thành 03 gói ma túy nhỏ hơn rồi cất giấu trong phòng trọ.

Đến khoảng 08 giờ ngày 11/10/2025, chị Đoàn Thị Ngọc A (sinh năm: 1997, trú tại: Thôn C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) là bạn gái của Bùi Minh H, cũng là đối tượng sử dụng ma túy đến phòng trọ của Bùi Minh H chơi và ở lại phòng trọ của H. Thời điểm này, H ra ngoài đi uống cà phê cùng anh Tạ Nguyễn T2 (sinh năm: 1992, trú tại: 2, Phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng) cũng là đối tượng sử dụng ma túy. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, H cùng T2 về lại phòng trọ của H, tại đây có Ngọc A nên cả ba cùng ngồi nói chuyện và ăn cơm. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, anh Bùi Văn Q (sinh năm: 1987, trú tại: Tổ T, Phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng) là bạn của H cũng là đối tượng sử dụng ma túy đến phòng trọ của H để nhờ sạc pin điện thoại. Khoảng 05 phút sau, Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra phòng trọ của Bùi Minh H phát hiện:

- Tại dưới gầm bàn màu đen, cạnh nệm nơi các đối tượng ngồi có 01 hộp giấy màu trắng, nắp hộp ghi chữ “MARK FAIRWHALE”, tiến hành mở hộp bên trong có: 01 cân điện tử màu đen; 01 bật lửa màu đỏ; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng trong, cắt vát một đầu; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng trong hàn kín một đầu; 02 kéo kim loại màu trắng; 02 gói nylon màu trắng trong, bên trong không chứa gì; 01 hộp kim

loại màu đen, nắp hộp ghi chữ “NUTRIENT”, bên trong hộp có 01 gói nylon màu trắng trong, kích thước 3,5x4,5cm được hàn kín các đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 gói nylon màu trắng trong, kích thước 3,5x4cm được hàn kín các đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 gói nylon màu trắng trong dạng túi zip có kích thước 4,5x2,5cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- Tại kệ gỗ treo tường trong nhà vệ sinh phát hiện 01 bình thủy tinh dạng bầu tròn, có gắn một ống hút nhựa màu đỏ - trắng và một ống thủy tinh được uốn cong có bầu tròn hở, bên trong bầu có chất màu nâu nghi là ma túy.

Tại chỗ Bùi Minh H khai nhận, số gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng được đựng trong hộp sắt màu đen là ma túy đá của H cất giữ trong phòng nhằm mục đích sử dụng; bình thủy tinh, cân điện tử, bật lửa, kéo, ống xúc, túi nylon trông là dụng cụ sử dụng, phân chia ma túy của H. Tiến hành kiểm tra nhanh Bùi Minh H, Tạ Nguyễn T2, Bùi Văn Q và Đoàn Thị Ngọc A đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Minh H, Tạ Nguyễn T2, Bùi Văn Q và Đoàn Thị Ngọc A, thu giữ và niêm phong tang vật theo quy định. Thời điểm bắt quả tang, Bùi Minh H, Tạ Nguyễn T2, Bùi Văn Q và Đoàn Thị Ngọc A không có hành vi liên quan đến việc sử dụng, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, Tạ Nguyễn T2, Bùi Văn Q và Đoàn Thị Ngọc A không biết về việc Bùi Minh H đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng trọ của H (BL: 16-19; 63-65; 108-139).

Vật chứng thu giữ:

- 01 hộp giấy màu trắng, nắp hộp ghi chữ “MARK FAIRWHALE”, bên trong có: 01 cân điện tử màu đen; 01 bật lửa màu đỏ; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng trong, cắt vát một đầu; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng trong hàn kín một đầu; 02 kéo kim loại màu trắng; 02 gói nylon màu trắng trong, bên trong không chứa gì (được niêm phong theo quy định).

- 01 hộp kim loại màu đen, nắp hộp ghi chữ “NUTRIENT”, bên trong hộp có 01 gói nylon màu trắng trong, kích thước 3,5x4,5cm được hàn kín các đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 gói nylon màu trắng trong, kích thước 3,5x4cm được hàn kín các đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 gói nylon màu trắng trong dạng túi zip có kích thước 4,5x2,5cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong theo quy định).

- 01 bình thủy tinh dạng bầu tròn, có gắn một ống hút nhựa màu đỏ - trắng và một ống thủy tinh được uốn cong có bầu tròn hở, bên trong bầu có chất màu nâu nghi là ma túy. (được niêm phong theo quy định).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xám, số sê ri: FCMZP37VN70L, tình trạng đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Minh H, bên trong gắn sim số 0853.324.432 (được niêm phong theo quy định) (BL: 16-19).

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 8 màu vàng trắng đã qua sử dụng thu giữ của Tạ Nguyễn T2, bên trong gắn sim số 0948.003.964. Ngày 15/01/2026, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại trên cho chủ sở hữu là anh Tạ Nguyễn T2, anh T2 đã lại tài sản và không có ý kiến gì (BL: 16-19; 72; 78).

- 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y02, màu xanh, số sê ri 10HCBX07ST00050, tình trạng đã qua sử dụng thu giữ của Đoàn Thị Ngọc A, bên trong gắn sim số 0334082634; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03, màu đen, số sê ri: R9HRC09ZNM, tình trạng đã qua sử dụng thu giữ của Đoàn Thị Ngọc A, bên trong gắn sim số 0919.523.866. Ngày 15/01/2026, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 điện thoại trên cho chủ sở hữu là chị Đoàn Thị Ngọc A, chị A đã lại tài sản và không có ý kiến gì (BL: 16-19; 74; 80).

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A9, màu trắng, số sê ri: 95b42b3e, tình trạng đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn Q, bên trong gắn sim số 0859.586.147. Ngày 15/01/2026, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại trên cho chủ sở hữu là anh Bùi Văn Q, anh Q đã lại tài sản và không có ý kiến gì (BL: 16-19; 73; 79).

* Tại bản kết luận giám định số 1026/KL-KTHS ngày 14/10/202 của Phòng K - Công an tỉnh L kết luận: Mẫu tinh thể (ký hiệu M) đựng trong ba gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,8248g (*bốn phẩy tám hai bốn tám gam*), loại Methamphetamine (BL: 41-42).

* Tại bản kết luận giám định số: 1044/KL-KTHS ngày 16/10/2025 của Phòng K - Công an tỉnh L kết luận: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong ống thủy tinh (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định (BL: 43).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSKV1-LĐ ngày 17/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng truy tố bị cáo Bùi Minh H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Minh H khai nhận, vào khoảng 19 giờ ngày 11/10/2025, tại nhà trọ số G M, Phường L - Đ, tỉnh lâm Đồng, H bị phát hiện bắt quả tang đang cất giấu 03 gói ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy như nội dung cáo trạng mô tả và truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Minh H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Minh H:* Là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng, vào sáng ngày 10/10/2025, H liên hệ với đối tượng T3 (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng và mang về phòng trọ ở địa chỉ số G M, Phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng và chia thành 03 gói ma túy nhỏ hơn cất giấu nhằm mục đích sử dụng dần. Đến khoảng 08 giờ ngày 11/10/2025, chị Đoàn Thị Ngọc A là bạn gái của Bùi Minh H, cũng là đối tượng sử dụng ma túy đến phòng trọ của Bùi Minh H chơi và ở lại phòng trọ của H. Thời điểm này, H ra ngoài đi uống cà phê cùng anh Tạ Nguyễn T2 cũng là đối tượng sử dụng ma túy. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, H cùng T2 về lại phòng trọ của H, tại đây có Ngọc A nên cả ba cùng ngồi nói chuyện và ăn cơm. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, anh Bùi Văn Q là bạn của H cũng là đối tượng sử dụng ma túy đến phòng trọ của H để nhờ sạc pin điện thoại. Khoảng 05 phút sau, Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra phòng trọ của Bùi Minh H phát hiện thu giữ 03 gói ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy. Bùi Minh H khai nhận toàn bộ số ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy bị thu giữ đều là của H mua về cất giấu để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 1026/KL-KTHS ngày 14/10/202 của Phòng K - Công an tỉnh L kết luận: Mẫu tinh thể (ký hiệu M) đựng trong ba gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,8248g (*bốn phẩy tám hai bốn tám gam*), loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số: 1044/KL-KTHS ngày 16/10/2025 của Phòng K - Công an tỉnh L kết luận: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong ống thủy tinh (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định.

[3] Xét thấy, bị cáo Bùi Minh H là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo vừa được xóa án tích về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nên càng biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Bùi Minh H không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy,

xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Bùi Minh H đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 06/CT-VKSKV1-LĐ ngày 17/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Do bị cáo Bùi Minh H thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên T3, là người bán ma túy cho Bùi Minh H, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

[6] Đối với Tạ Nguyễn T2, Bùi Văn Q và Đoàn Thị Ngọc A là những người có mặt tại phòng trọ của H với thời điểm Cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang, thời điểm này, T2, Q và Ngọc A đến phòng trọ của Bùi Minh H chơi, các đối tượng không biết về việc H đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng trọ, đồng thời, các đối tượng không có hành vi liên quan đến tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Tạ Nguyễn T2, Bùi Văn Q và Đoàn Thị Ngọc A. Qua kiểm tra, Tạ Nguyễn T2, Bùi Văn Q và Đoàn Thị Ngọc A đều dương tính với chất ma túy nhưng cả ba không thuộc diện quản lý theo Điều 265a của Bộ luật Hình sự nên không có căn cứ để xử lý đối với Tạ Nguyễn T2, Bùi Văn Q và Đoàn Thị Ngọc A. Ngày 19/01/2026, Công an phường L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tạ Nguyễn T2, Bùi Văn Q và Đoàn Thị Ngọc A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 hộp giấy màu trắng, nắp hộp ghi chữ “MARK FAIRWHALE”, 01 cân điện tử màu đen; 01 bật lửa màu đỏ; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng trong, cắt vát một đầu; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng trong hàn kín một đầu; 02 kéo kim loại màu trắng; 02 gói nylon màu trắng trong, bên trong không chứa gì (được niêm phong theo quy định); 01 hộp kim loại màu đen, nắp hộp ghi chữ “NUTRIENT”, bên trong hộp có 03 gói ma túy đã qua giám định và 01 bình thủy tinh dạng bầu tròn, có gắn một ống hút nhựa màu đỏ - trắng và một ống thủy tinh được uốn cong có bầu tròn hỏ, bên trong bầu có chất ma túy. Xét thấy, là chất cấm lưu hành và dụng cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xám, sim số 0853.324.432 đang tạm giữ của Bùi Minh H xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo Bùi Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Minh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Minh H 04 (*bốn*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam ngày 12/10/2025.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Đ c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01 (*một*) phong bì màu trắng ghi chữ “Bộ C, Công an Tỉnh L”, số 1026-2025/PC09” có chữ ký, họ tên của Nguyễn Việt N1, Phạm Thị D, Bùi Đình V, số “1” và dấu tròn màu đỏ ghi chữ “Phòng K - Công an tỉnh L” (bên ngoài được dán bằng keo trong) bên trong đựng 01 (*một*) hộp kim loại màu đen bề mặt có chữ NUTRIENT”, trong có ba gói nylon (bao gói vật chứng).

- 01 (*một*) phong bì màu trắng ghi chữ “Bộ C, Công an Tỉnh L”, số 1026-2025/PC09” có chữ ký, họ tên của Nguyễn Việt N1, Phạm Thị D, Bùi Đình V, số “2” và dấu tròn màu đỏ ghi chữ “Phòng K - Công an tỉnh L” (bên ngoài được dán bằng keo trong) bên trong đựng một gói nylon dạng túi Zip chứa chất tinh thể màu trắng, có khối lượng 4,8248g (*bốn phẩy tám hai bốn tám gam*).

- 01 (*một*) phong bì màu trắng ghi chữ “Bộ C, Công an Tỉnh L”, số 1026-2025/PC09” có chữ ký, họ tên của Nguyễn Việt N1, Phạm Thị D, Bùi Đình V, số “2” và dấu tròn màu đỏ ghi chữ “Phòng K - Công an tỉnh L” (bên ngoài được dán bằng keo trong) bên trong đựng một bình thủy tinh được quấn giấy mềm dạng giấy vệ sinh, trên miệng bình có gắn một ống hút nhựa màu đỏ trắng và ống thủy được uốn cong, một đầu có dạng bầu tròn hở (bao gói vật chứng).

- 01 (*một*) hộp giấy màu trắng, nắp hộp ghi chữ “MARK FAIRWHALE”, bên trong có 01 (*một*) cân điện tử màu đen, 01 (*một*) bật lửa màu đỏ; 01 (*một*) đoạn ống hút nhựa màu trắng trong, cắt vát một đầu; 01(*một*) đoạn ống hút nhựa màu trắng trong hàn kín một đầu; 02 kéo kim loại màu trắng; 02 gói nylon màu trắng trong, bên trong không chứa gì. Được bảo quản trong túi niêm phong có mã số NS2 1908562, có chữ ký của những người tham gia.

2.2. Trả cho bị cáo Bùi Minh H 01 (*một*) 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xám, sim số 0853.324.432 (đã được niêm phong).

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 18/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lâm Đồng).

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Bùi Minh H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Lâm Đồng (Phòng PV.06);
- VKSND khu vực 1 - Lâm Đồng;
- Phân trại tạm giam Đà Lạt - Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực số 1 - Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thị Huyền**